

Khu Đề xuất Bảo tồn Biển Thổ Chu

Tên khác:

Các đảo Tây Nam Bộ

Tỉnh:

Kiên Giang

Diện tích:

22.400 ha

Toạ độ:

9°17' N, 103°28' E

Vùng sinh thái nông nghiệp:

Đồng bằng sông Cửu Long

Có quyết định của Chính phủ:

Chưa

Đã thành lập Ban Quản lý:

Chưa thành lập

Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:

Không

Đáp ứng các tiêu chí của VCF:

Không

Đáp ứng các tiêu chí xã hội:

Không

Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:

Không

Kế hoạch quản lý:

Không

Đánh giá công cụ theo dõi:

Không

Có bản đồ vùng:

Không

Lịch sử hình thành

Đảo Thổ Chu lần đầu tiên được Nguyễn Huy Yết và Võ Sĩ Tuấn (1995) đề xuất thành lập khu bảo tồn biển. Các tác giả đã ghép nó với các đảo Nam Du và Phú Quốc thành khu bảo vệ biển gồm "Các Đảo Tây Nam Bộ". Tiếp theo đó, Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB, 1999) đã đề xuất việc xây dựng khu bảo tồn biển Đảo Thổ Chu với diện tích 22.400 ha, trong đó phần đất liền có diện tích 1.190 ha và mặt biển là 21.210 ha. Khu vực này hiện do quân đội quản lý (ADB, 1999).

Địa hình và thủy văn

Quần đảo Thổ Chu gồm 5 đảo và các vùng biển bao quanh. Lớn nhất là đảo Thổ Chu, có tổng diện tích 1.190 ha và điểm cao nhất là 167m (Nguyễn Huy Yết và Võ Sĩ Tuấn, 1995). Ngân hàng Phát triển Châu Á đề nghị khu bảo tồn biển bao gồm cả các đảo Cao Cát là 2 đảo nhỏ cách xa quần đảo Thổ Chu 15 km về phía đông bắc (ADB, 1999).

Đa dạng sinh học

Rừng trên các đảo còn tốt, chưa hề bị tàn phá. Khu hệ thực vật trên đất liền có ít nhất là 200 loài, ưu thế bởi các họ Bứa Guttiferae, Đậu Fabaceae và Hồng xiêm Sapotaceae. Các rạn san hô gặp phổ biến trong

vùng và đặc trưng với mật độ cao nhưng tính đa dạng về thành phần loài thấp. Đã xác định được tất cả 99 loài san hô, ưu thế bởi các giống *Acropora* và *Montipora* (ADB 1999). Ngân hàng Phát triển Châu Á (1999) cho rằng các rạn san hô trong khu bảo tồn biển là nơi làm tổ lý tưởng đối với các loài rùa biển đang bị đe dọa trên toàn cầu như Đồi mồi *Eretmochelys imbricata* và Vích *Chelonia mydas*. Bên cạnh đó, các thảm cỏ biển tại khu vực là nơi kiếm ăn quan trọng của các loài rùa biển trên. Tuy nhiên, trong một vài năm gần đây các loài rùa đến đây làm tổ đã giảm đáng kể, hiện chỉ có một vài tổ rùa được ghi nhận (N. Cox in litt. 2003).

Các vấn đề về bảo tồn

Toàn bộ quần đảo và các hệ sinh thái xung quanh đó đều được bảo vệ tốt nhờ các trạm gác của quân đội bố trí trên đó (ADB, 1999).

Các giá trị khác

Các đảo trong vùng đóng vai trò quan trọng đối với ngành sản xuất thủy sản. Các loài có vai trò quan trọng về kinh tế là *Pinctada margaritifera*, *Actinopyga echinites* và *Bohadschia graeffei* (ADB, 1999).

Khu Đề xuất Bảo tồn Biển Thổ Chu

Các dự án có liên quan

WWF chương trình Đông Dương đang hỗ trợ chương trình giám sát các bãi rùa đẻ do cộng đồng địa phương thực hiện từ năm 2002.

the coast of Vietnam". Hai Phong: Hai Phong Institute of Oceanography. In Vietnamese.

Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn chưa được đánh giá.

Kế hoạch quản lý

Khu vực chưa xây dựng được kế hoạch quản lý.

Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Khu đề xuất bảo tồn biển Thổ Chu không phù hợp với các mục đích đầu tư của VCF do đây không phải là khu rừng đặc dụng.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A _I	
A _{II}	
B _I	
B _{II}	
B _{III}	
C _I	
C _{II}	

Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa có báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	
C	
D	

Tài liệu tham khảo

ADB (1999) Draft coastal and marine protected areas plan. Hanoi: Asian Development Bank.

Nguyen Huy Yet and Vo Si Tuan (1995) "Information on proposed marine protected areas on

